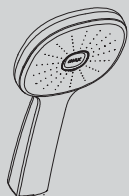


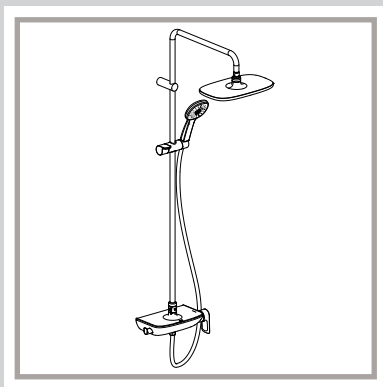
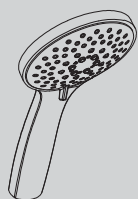
# BFV-615S-8C

## F0B615S8-F



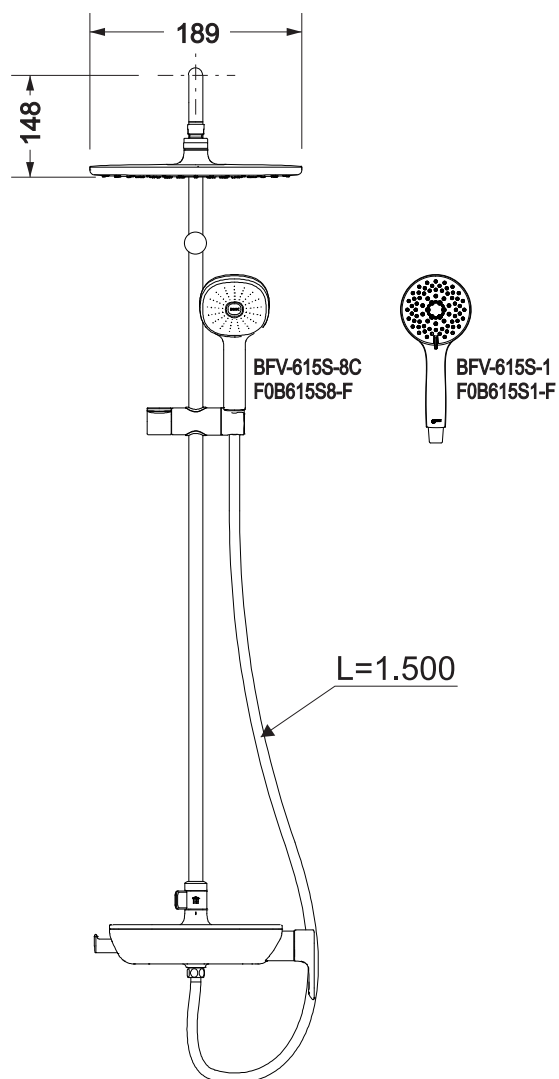
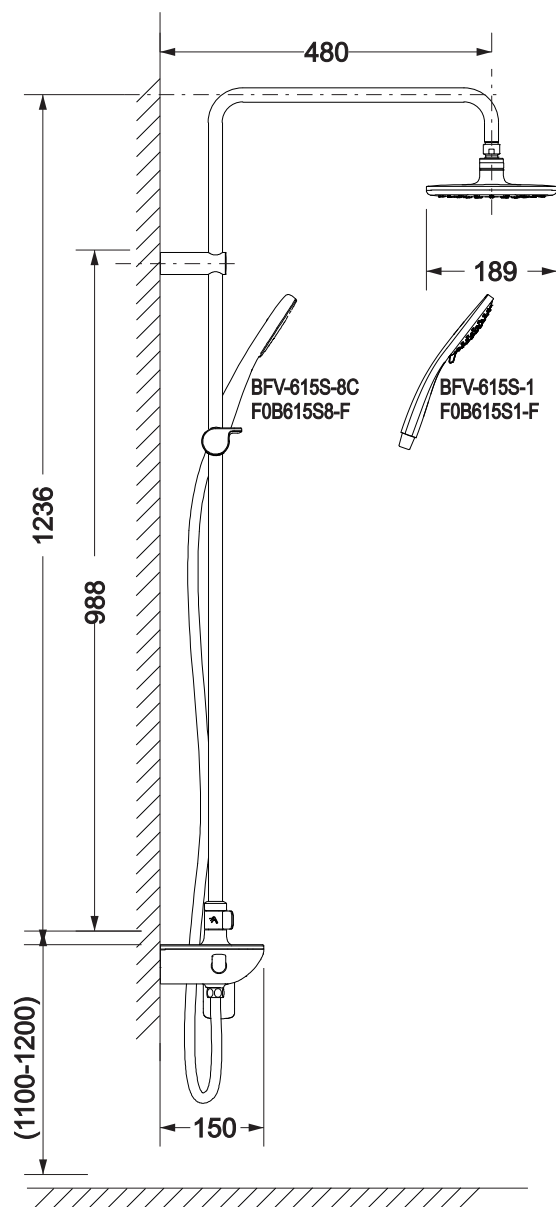
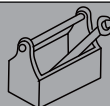
# BFV-615S-1

## F0B615S1-F



# INAX

ISO 9001:2015  
ISO 14001:2015





**EN** When installing e.g. on plasterboard walls (not solid walls) it must be assured that an appropriate reinforcement is in place to ensure sufficient strength.

**VI** Khi cài đặt, ví dụ như trên tường thạch cao (không phải tường đặc) cần phải đảm bảo rằng tường đã được gia cố hợp lý để đảm bảo độ cứng vững.

**CN** 安装时 在石膏板墙壁（不是实心墙壁）上，必须确保适当的加固措施足以确保足够的强度。

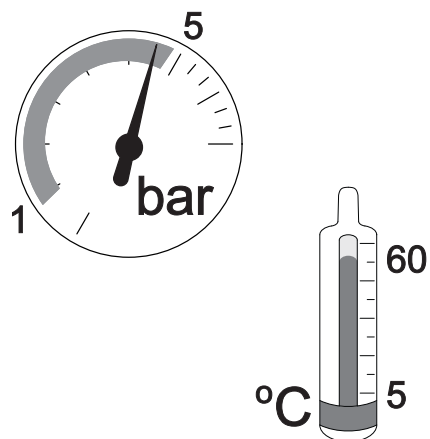
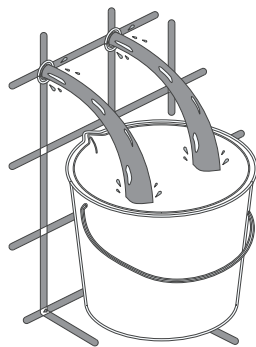
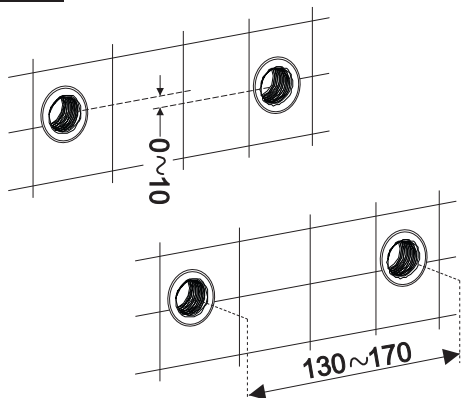
**TL** เมื่อติดตั้งเช่น บนผนังยิปซัมบอร์ด (ไม่ใช่ผนังทึบ)  
ต้องมั่นใจว่าการเสริมแรงที่เหมาะสมเพื่อให้แน่ใจว่ามีความแข็งแรงเพียงพอ

**IN** Saat memasang mis. pada dinding eternit (bukan dinding kokoh) harus dipastikan bahwa telah dipasang tulangan yang tepat untuk memastikan kekuatan yang cukup.

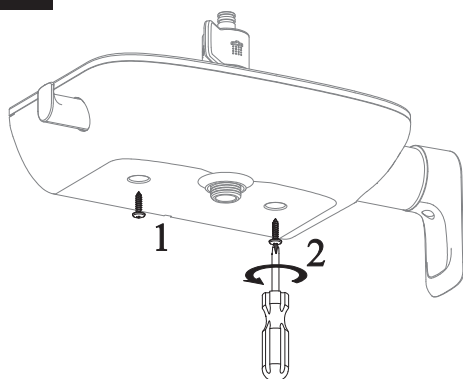
**TW** 安裝時 在石膏板牆壁（不是實心牆壁）上，必須確保適當的加固措施到位，以確保足夠的強度。



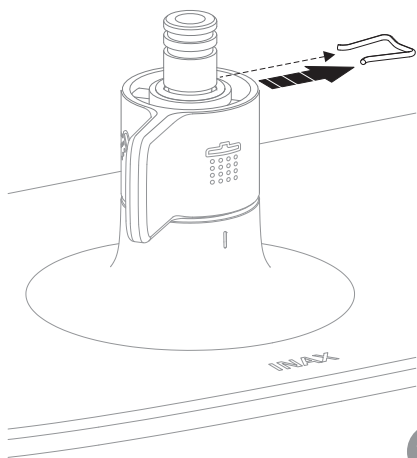
1



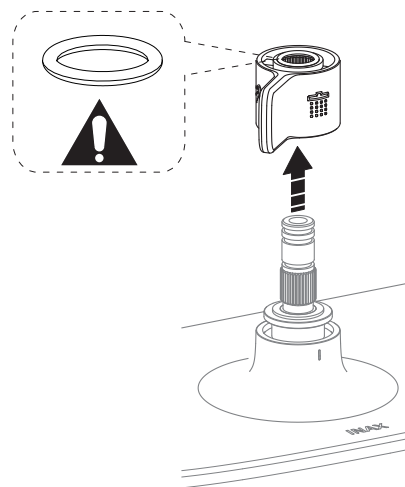
2



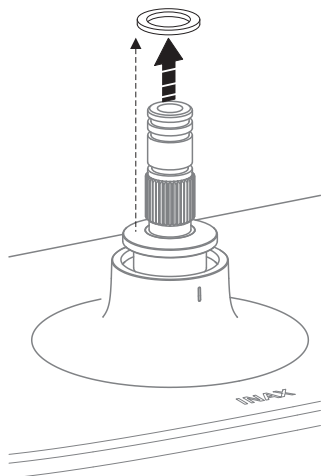
2.1



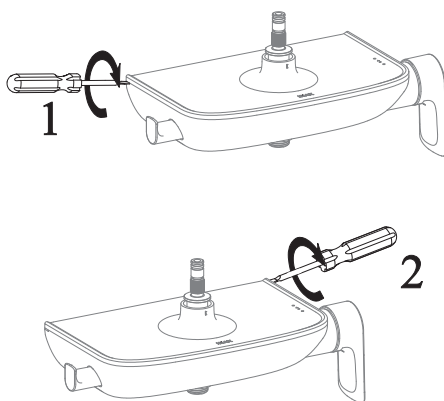
2.2



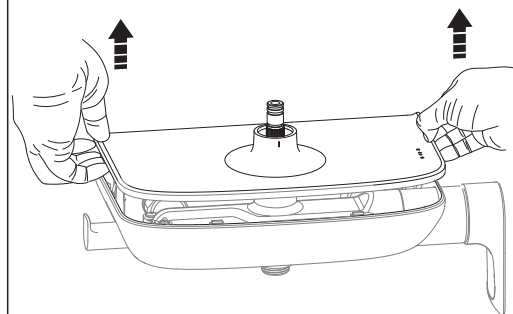
2.3



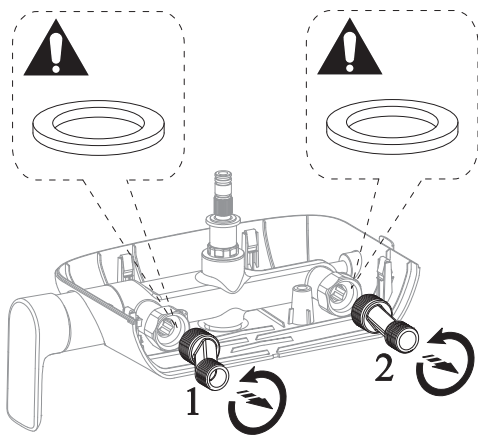
2.4



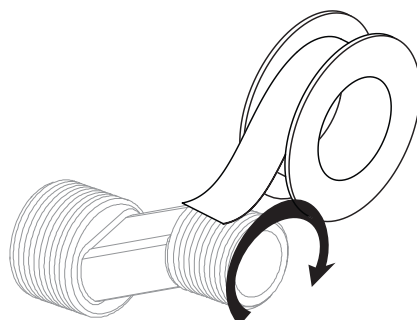
2.5



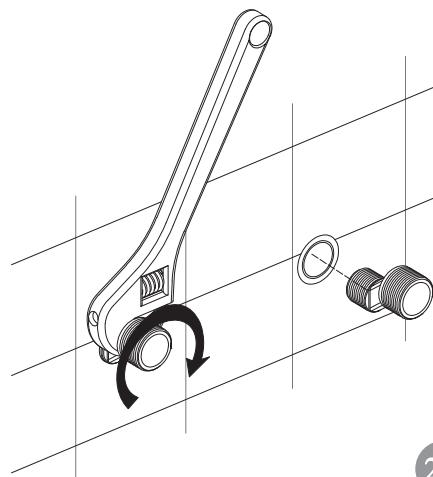
2.6



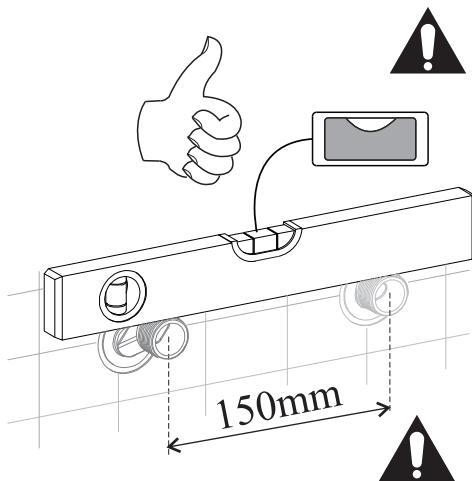
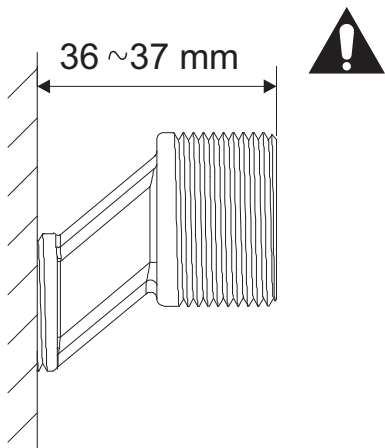
2.7



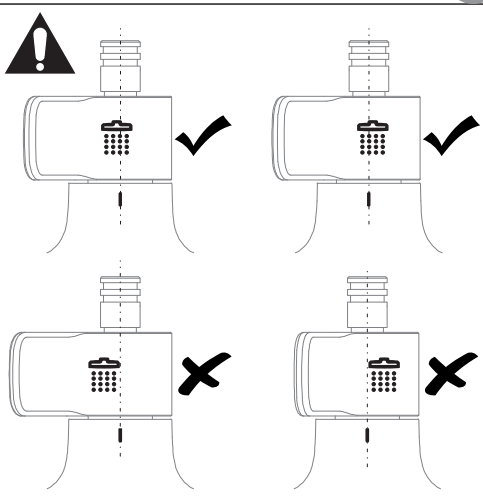
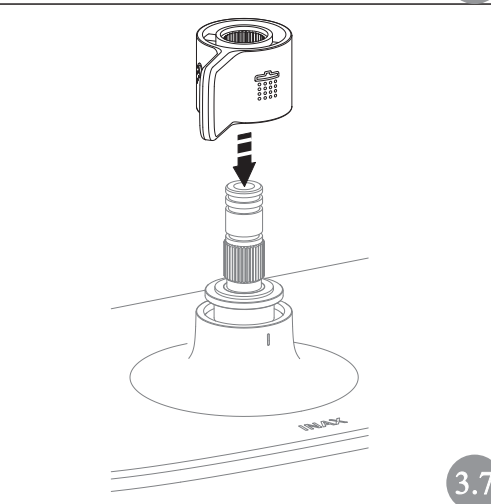
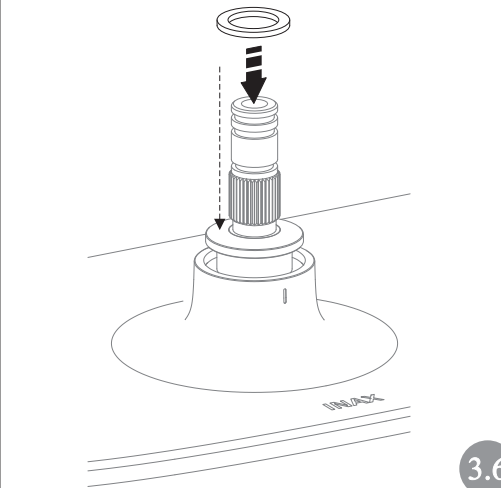
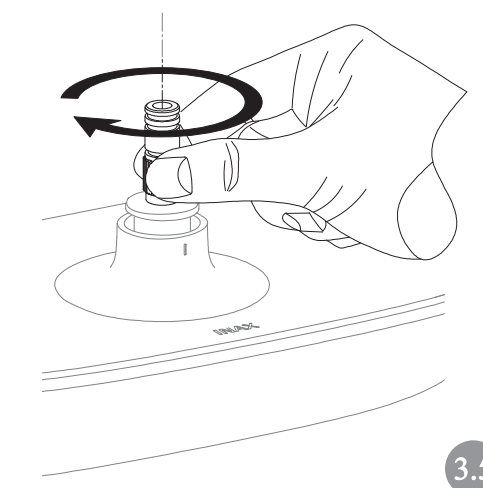
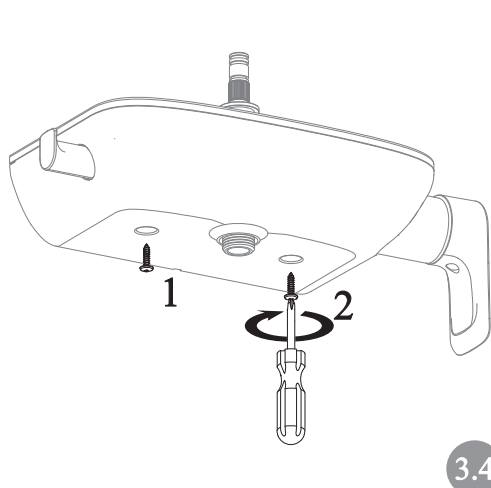
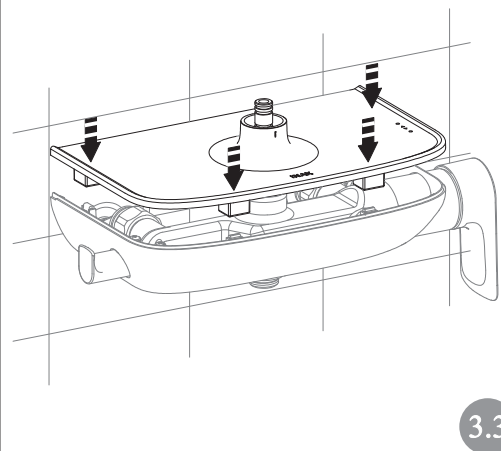
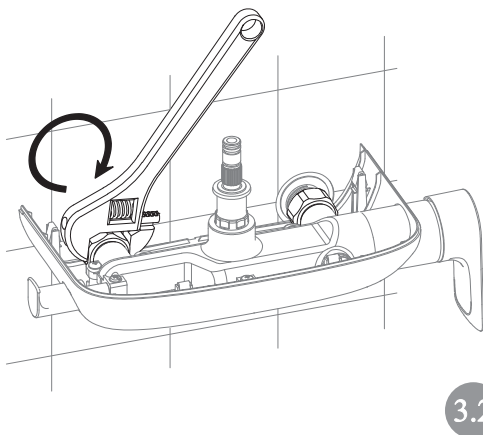
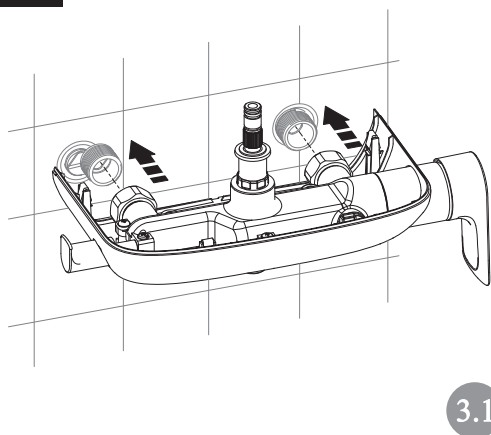
2.8

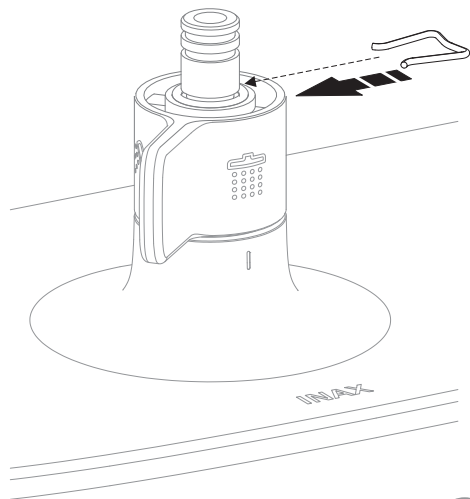


2.9

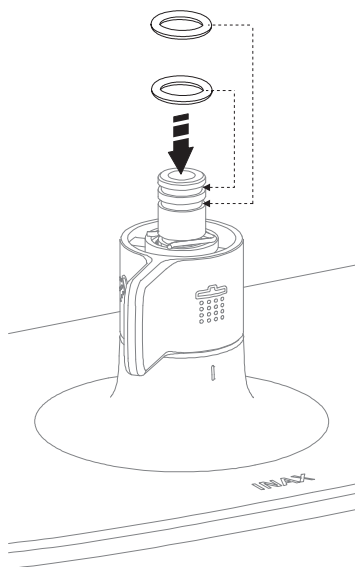


3

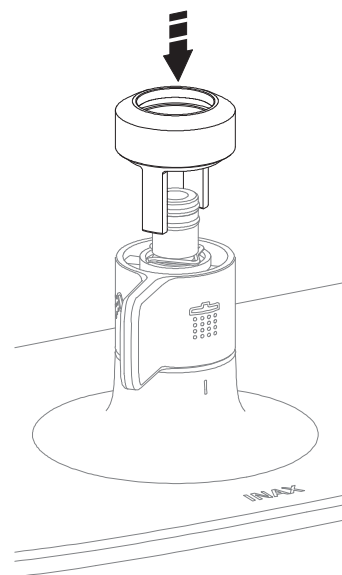




3.9

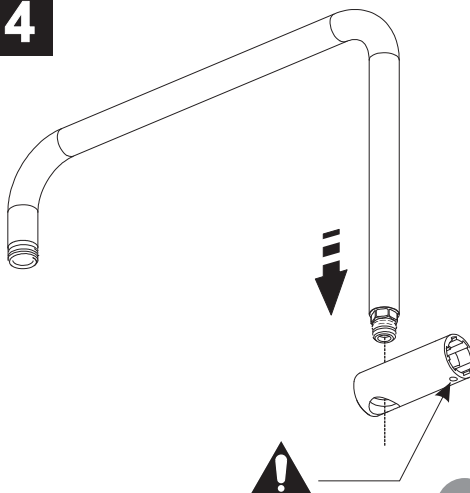


3.10

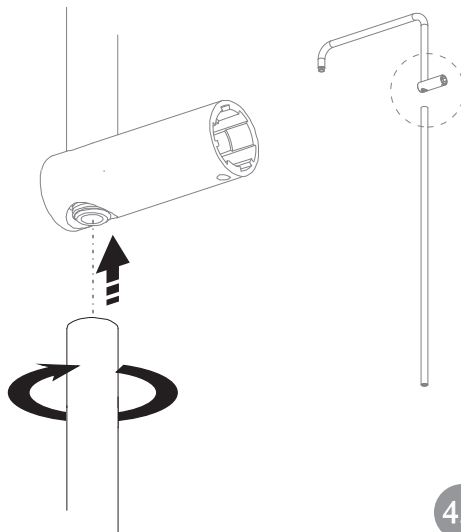


3.11

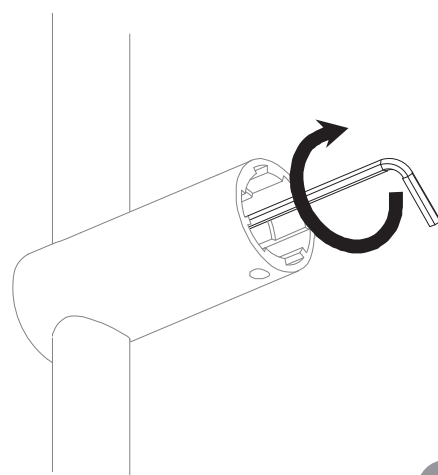
4



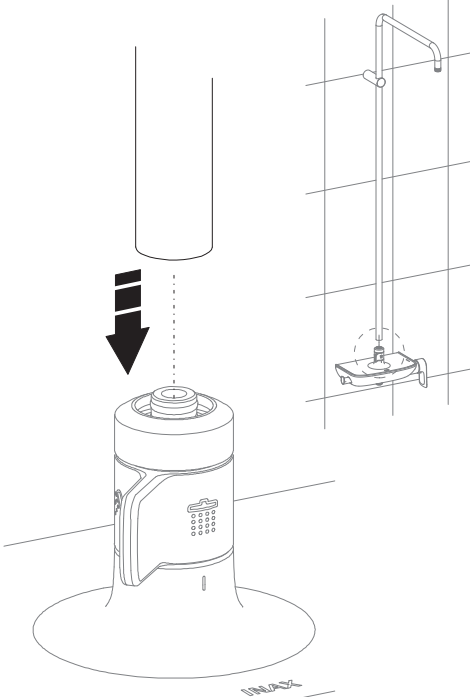
4.1



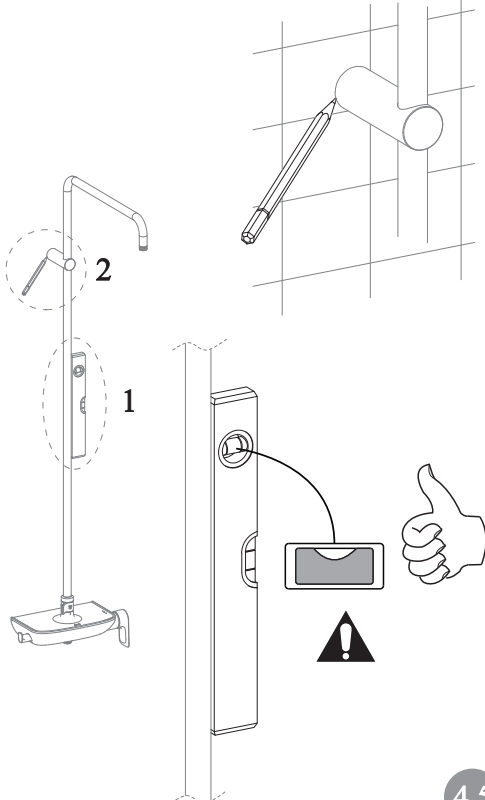
4.2



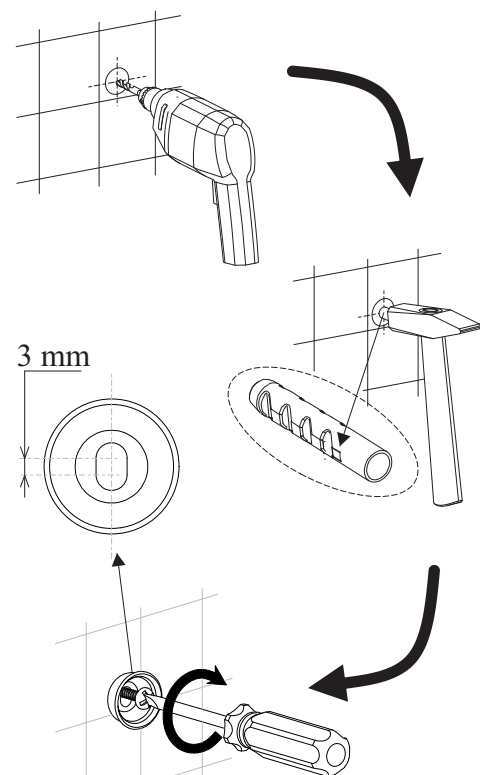
4.3



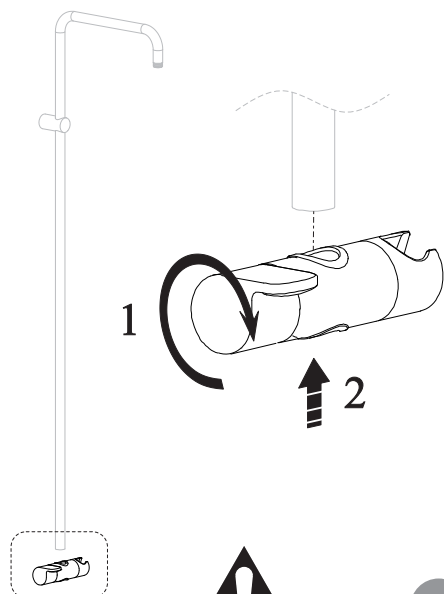
4.4



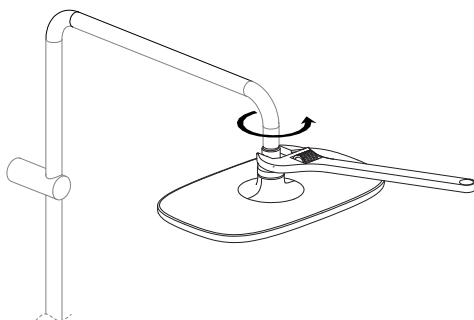
4.5



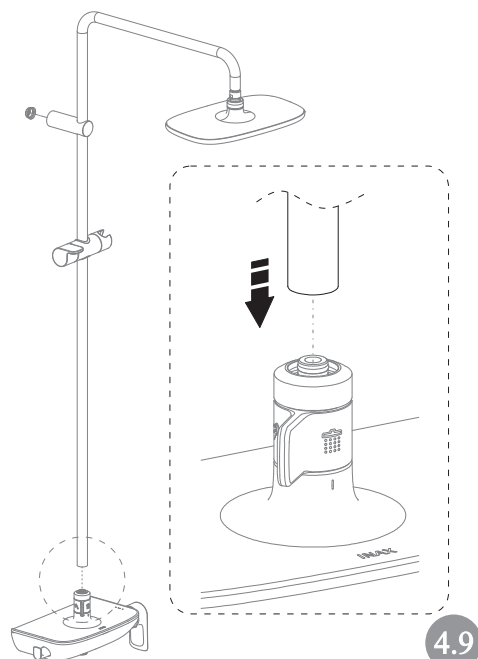
4.6



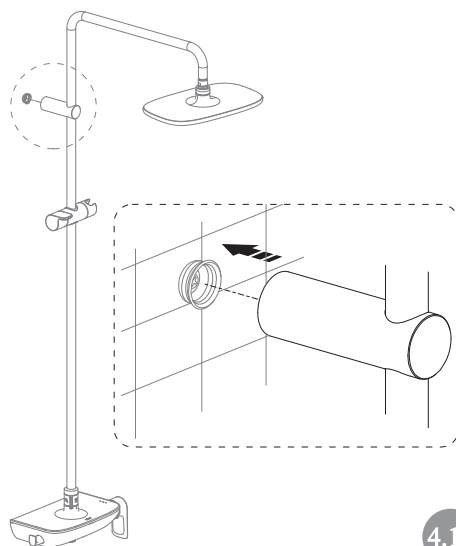
4.7



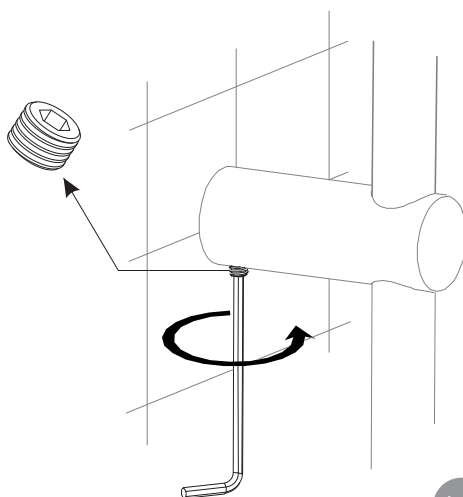
4.8



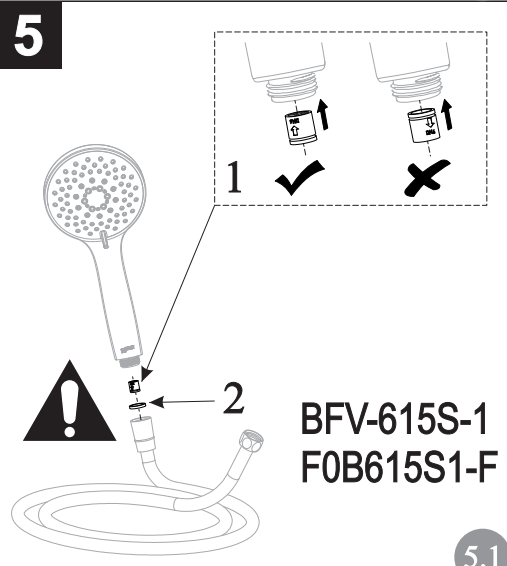
4.9



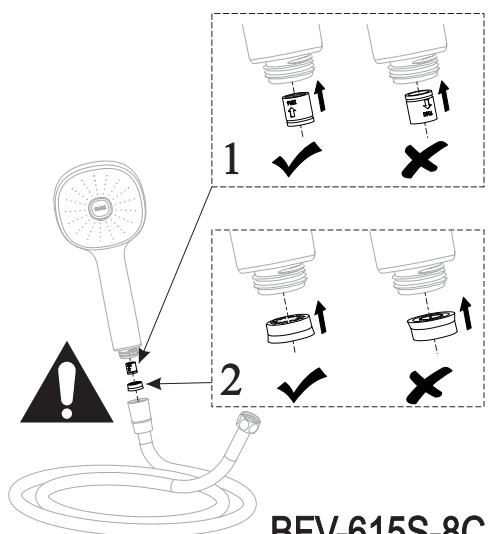
4.10



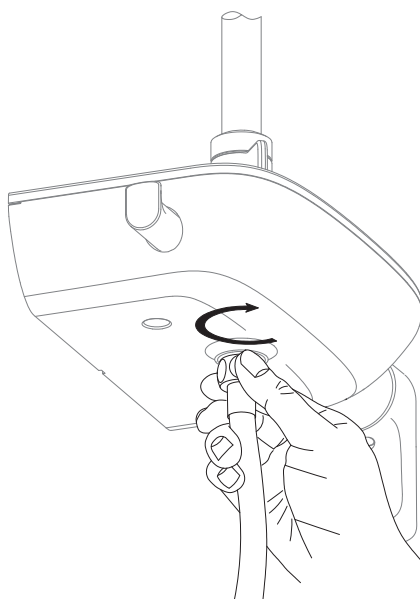
4.11



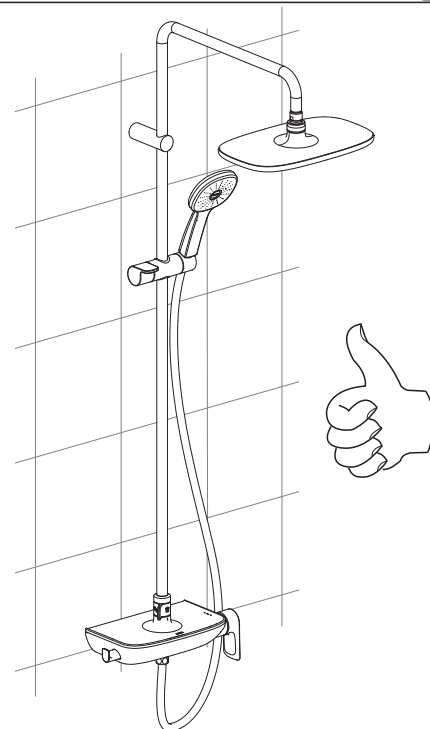
5.1

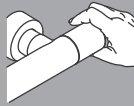


5.2

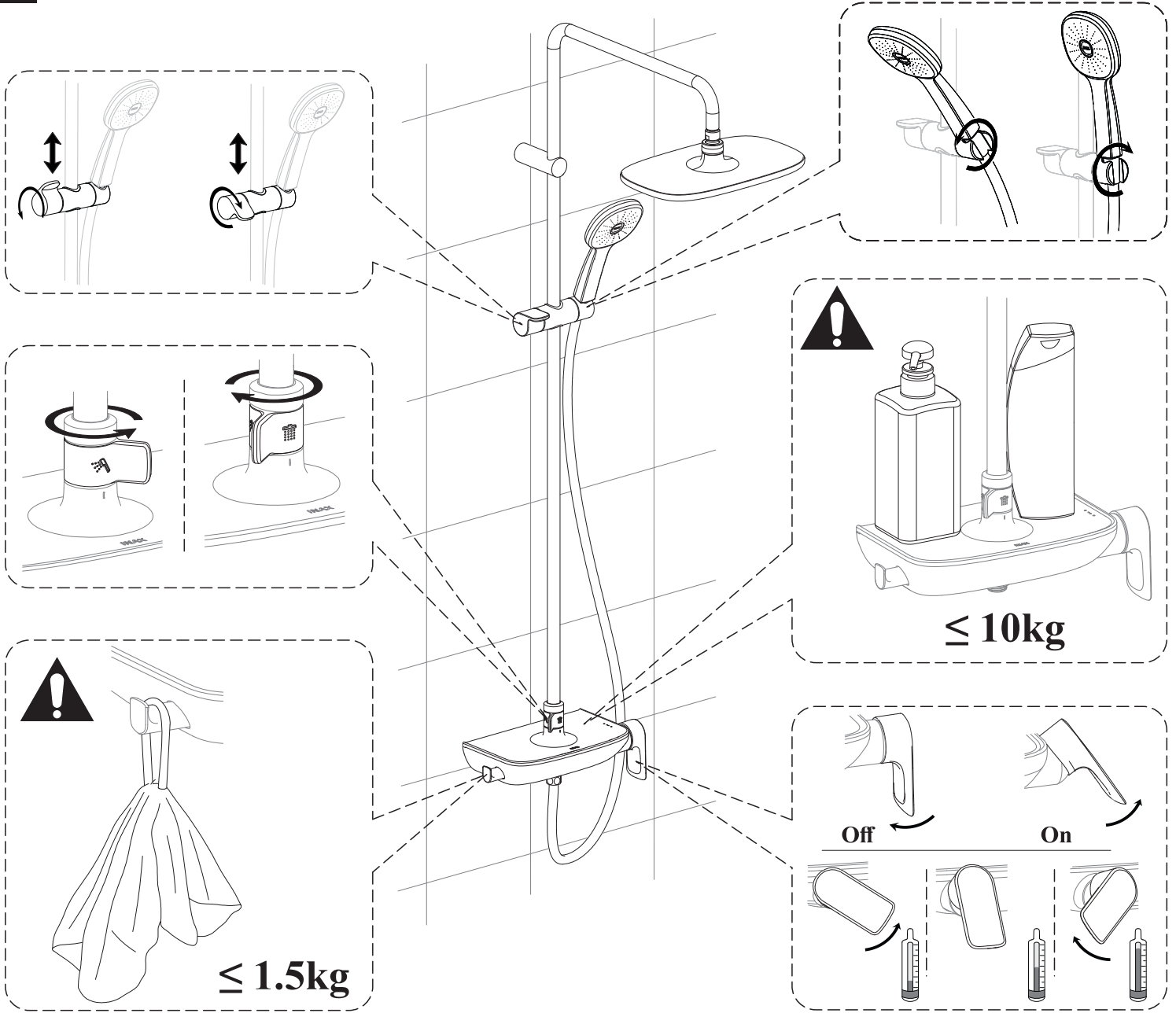


5.3





6



7

